

Số: ~~7992~~ 7992/CT-TTHT
V/v: thuế thu nhập cá nhân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH Trainor Asia Việt Nam
Địa chỉ: Toà nhà Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, P. 6, Q. 3
Mã số thuế: 0312532521

Trả lời văn bản số 2017/CV/TRAINOR-002 không đề ngày (Cục Thuế nhận ngày 30/5/2017) của Công ty về thuế thu nhập cá nhân (TNCN); Cục thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Thu nhập cá nhân (TNCN):

+ Tại Khoản 1 Điều 1 quy định về người nộp thuế:

“Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam, trong đó ngày đến và ngày đi được tính là một (01) ngày. Ngày đến và ngày đi được căn cứ vào chứng thực của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trên hộ chiếu (hoặc giấy thông hành) của cá nhân khi đến và khi rời Việt Nam. Trường hợp nhập cảnh và xuất cảnh trong cùng một ngày thì được tính chung là một ngày cư trú.

Cá nhân có mặt tại Việt Nam theo hướng dẫn tại điểm này là sự hiện diện của cá nhân đó trên lãnh thổ Việt Nam.

...”

+ Tại Điểm e.2 Khoản 2 Điều 26 quy định nguyên tắc khai thuế, quyết toán thuế TNCN:

“Cá nhân cư trú có thu nhập từ kinh doanh, thu nhập từ tiền lương, tiền công trong trường hợp số ngày có mặt tại Việt Nam tính trong năm dương lịch đầu tiên là dưới 183 ngày, nhưng tính trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam là từ 183 ngày trở lên.

- Năm tính thuế thứ nhất: khai và nộp hồ sơ quyết toán thuế chậm nhất là ngày thứ 90 kể từ ngày tính đủ 12 tháng liên tục.

- Từ năm tính thuế thứ hai: khai và nộp hồ sơ quyết toán thuế chậm nhất là ngày thứ 90 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch. Số thuế còn phải nộp trong năm tính thuế thứ 2 được xác định như sau:

Số thuế còn phải nộp năm tính thuế thứ 2 = Số thuế phải nộp của năm tính thuế thứ 2 - Số thuế tính trùng được trừ

Trong đó:

Số thuế phải nộp của năm tính thuế thứ 2 = Thu nhập tính thuế của năm tính thuế thứ 2 x Thuế suất thuế thu nhập cá nhân theo Biểu lũy tiến từng phần

Số thuế tính trùng được trừ = $\frac{\text{Số thuế phải nộp trong năm tính thuế thứ nhất}}{12} \times \text{Số tháng tính trùng}$

...”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...


2.37. Thuế GTGT đầu vào đã được khấu trừ hoặc hoàn thuế; thuế GTGT đầu vào của tài sản cố định là ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống vượt mức quy định được khấu trừ theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế GTGT; thuế TNDN trừ trường hợp doanh nghiệp nộp thay thuế TNDN của nhà thầu nước ngoài mà theo thoả thuận tại hợp đồng nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài, doanh thu nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài nhận được không bao gồm thuế TNDN;

thuế TNCN trừ trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng lao động quy định tiền lương, tiền công trả cho người lao động không bao gồm thuế TNCN.”

Căn cứ các quy định nêu trên:

1. Trường hợp người nước ngoài làm việc tại Công ty theo hợp đồng lao động từ tháng 10/2016 đến tháng 12/2016 và gia hạn hợp đồng lao động từ tháng 1/2017 đến tháng 6/2017; trong năm dương lịch năm 2016 (từ tháng 10/2016 đến tháng 12/2016) cá nhân này có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày, nhưng trong 12 tháng liên tục từ ngày đầu tiên đến Việt Nam (từ tháng 10/2016 đến hết tháng 9/2017) nếu cá nhân này có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên, thì cá nhân này thuộc đối tượng cá nhân cư trú tại Việt Nam và phải trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế Việt Nam trên thu nhập toàn cầu theo hướng dẫn tại Điểm e.2 Khoản 2 Điều 26 Thông tư số 111/2013/TT-BTC. Công ty có trách nhiệm khấu trừ, kê khai và nộp thuế TNCN đối với thu nhập do Công ty chi trả theo quy định và cấp chứng từ khấu trừ thuế để người lao động làm căn cứ quyết toán thuế TNCN theo quy định.

2. Trường hợp theo hợp đồng lao động Công ty có trách nhiệm chi trả khoản thuế TNCN đối với khoản thu nhập Công ty trả cho cá nhân này (Công ty trả thu nhập Net) thì số thuế TNCN Công ty trả thay được tính vào chi phí được trừ theo quy định tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

Cục thuế TP. thông báo cho Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận 

- Như trên;
 - Phòng KTT số 2;
 - Phòng Pháp chế;
 - Lưu VT, TTHT;
- Hiển -31840291 (1110)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG




Nguyễn Nam Bình